

UBND THÀNH PHỐ CẦN THƠ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC
KỸ THUẬT – CÔNG NGHỆ CẦN THƠ

THÔNG BÁO
Công khai cam kết chất lượng đào tạo của cơ sở giáo dục đại học,
năm học 2022-2023

KHOA CÔNG NGHỆ SINH HỌC - CÔNG NGHỆ HÓA HỌC -
CÔNG NGHỆ THỰC PHẨM

A. Điều kiện đăng ký tuyển sinh

Nội dung	Trình độ đào tạo	
	Thạc sĩ	Đại học
Điều kiện đăng ký tuyển sinh	1. Vùng tuyển sinh: Thành phố Cần Thơ, vùng Đồng bằng sông Cửu Long và cả nước. 2. Đối tượng dự tuyển: Thí sinh đã tốt nghiệp hoặc đã đủ điều kiện công nhận tốt nghiệp đại học (hoặc trình độ tương đương trở lên) ngành phù hợp và có năng lực ngoại ngữ từ Bậc 3 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam. 3. Ngành tuyển sinh Công nghệ thực phẩm (Mã ngành: 8540101) 4. Phương thức tuyển sinh: Xét tuyển kết hợp thi tuyển Xét điều kiện ngoại ngữ kết hợp kết quả thi 02 môn: Kỹ thuật thực phẩm, Hóa sinh thực phẩm.	1. Vùng tuyển sinh: Thành phố Cần Thơ, vùng Đồng bằng sông Cửu Long và cả nước. 2. Đối tượng dự tuyển: Thí sinh tốt nghiệp THPT trong năm 2023 và các năm trở về trước. 3. Ngành tuyển sinh và tổ hợp môn xét tuyển đại học 3.1. Ngành Công nghệ thực phẩm (Mã ngành: 7540101) * Tổ hợp môn xét tuyển: A00: Toán - Vật lý - Hóa học B00: Toán - Hóa học - Sinh học C02: Toán - Hóa học - Ngữ văn D01: Toán - Tiếng Anh - Ngữ văn 3.2. Ngành Công nghệ sinh học (Mã ngành 7420201) * Tổ hợp môn xét tuyển: A02: Toán - Vật lý - Sinh học B00: Toán - Hóa học - Sinh học C02: Toán - Hóa học - Ngữ văn D01: Toán - Tiếng Anh - Ngữ văn 3.3. Ngành Công nghệ kỹ thuật hóa học (Mã ngành 7510401) * Tổ hợp môn xét tuyển: A00: Toán - Vật lý - Hóa học

		B00: Toán - Hóa học - Sinh học C02: Toán - Hóa học- Ngữ văn A11: Toán - Hóa học - GDCD 4. Phương thức tuyển sinh 4.1. Phương thức 1: Xét kết quả học bạ cấp THPT học kì I, II lớp 10, học kì I, II lớp 11 và học kì I lớp 12 Cách tính điểm xét tuyển: Tổng điểm trung bình ba môn trong tổ hợp xét tuyển của học kì I, II lớp 10, lớp 11 và học kì I lớp 12 cộng điểm ưu tiên đối tượng và ưu tiên khu vực (làm tròn đến số thập phân thứ 2). Ngưỡng nhận hồ sơ xét tuyển - Đại học chính quy: Tổng điểm trung bình ba môn trong tổ hợp xét tuyển của học kì I, II lớp 10, lớp 11 và học kì I lớp 12 từ 18 điểm trở lên. - Đại học vừa làm vừa học: Tổng điểm trung bình ba môn trong tổ hợp xét tuyển của học kì I, II lớp 10, lớp 11 và học kì I lớp 12 từ 14 điểm trở lên. 4.2. Phương thức 2: Xét kết quả học bạ cấp THPT cả năm lớp 12 Cách tính điểm xét tuyển: Tổng điểm trung bình ba môn trong tổ hợp xét tuyển của cả năm lớp 12 cộng điểm ưu tiên đối tượng và ưu tiên khu vực (làm tròn đến số thập phân thứ 2). Ngưỡng nhận hồ sơ xét tuyển - Đại học chính quy: Tổng điểm trung bình ba môn trong tổ hợp xét tuyển của học kì I, II lớp 12 từ 18 điểm trở lên. - Đại học vừa làm vừa học: Tổng điểm trung bình ba môn trong tổ hợp xét tuyển của học kì I, II 12 từ 14 điểm trở lên.
--	--	--

		4.3. Phương thức 3: Xét kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT Quốc gia năm 2023 Cách tính điểm xét tuyển: Tổng điểm ba môn thi tốt nghiệp THPT trong tổ hợp xét tuyển cộng điểm ưu tiên đối tượng và ưu tiên khu vực (làm tròn đến số thập phân thứ 2). Ngưỡng nhận hồ sơ xét tuyển: Tổng điểm ba môn thi tốt nghiệp THPT trong tổ hợp xét tuyển từ ngưỡng điểm được công bố sau khi có kết quả thi THPT quốc gia năm 2023. 5.4. Phương thức 4: Sử dụng kết quả kỳ thi đánh giá năng lực do Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh tổ chức năm 2023 Cách tính điểm xét tuyển: Điểm thi đánh giá năng lực cộng điểm ưu tiên đối tượng và ưu tiên khu vực (làm tròn đến số thập phân thứ 2). Ngưỡng nhận hồ sơ xét tuyển - Đại học chính quy: Điểm thi đánh giá năng lực từ 600 điểm trở lên - Đại học vừa làm vừa học: Điểm thi đánh giá năng lực từ 550 điểm trở lên
--	--	--

B. Cam kết chất lượng các ngành đào tạo

1. Chuyên ngành đào tạo: Công nghệ thực phẩm

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo	
		Thạc sĩ	Đại học
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	(Xem phần A – Trình độ thạc sĩ)	(Xem phần A – Trình độ đại học)
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được	Kiến thức Mục tiêu 1 (MT1): Cập nhật và hệ thống những kiến thức lý luận chính trị, cơ sở ngành và chuyên ngành nâng	Kiến thức Mục tiêu 1 (MT1): Có kiến thức lý luận chính trị cơ bản như Chủ nghĩa Mác - Lênin; Tư tưởng Hồ Chí Minh; Đường

	cao để nghiên cứu, giải quyết các vấn đề liên quan đến lĩnh vực chế biến và bảo quản thực phẩm; Mục tiêu 2 (MT2): Cập nhật và vận dụng kiến thức nâng cao của các công nghệ, kỹ thuật mới để phục vụ cho chuyển giao công nghệ, công tác tổ chức, quản lý và thực tiễn sản xuất trong ngành công nghệ thực phẩm; Mục tiêu 3 (MT3): Làm chủ phương pháp luận và khoa học để vận dụng kết quả nghiên cứu trong phát hiện và tổ chức giải quyết những vấn đề thực tế một cách hiệu quả và sáng tạo, phù hợp với điều kiện thực tế tại tổ chức. Kỹ năng Mục tiêu 4 (MT4): Kỹ năng nhận diện, phân tích các vấn đề kỹ thuật nâng cao và đưa ra giải pháp thích hợp trong lĩnh vực sản xuất và tiêu dùng thực phẩm; Mục tiêu 5 (MT5): Kỹ năng tiếp cận công nghệ mới, ứng dụng các kết quả nghiên cứu cũng như trang thiết bị hiện đại phục vụ phát triển sản phẩm, chuyển giao công nghệ, quản lý và tổ chức sản xuất; Mục tiêu 6 (MT6): Kỹ năng ngoại ngữ thành thạo để đọc hiểu, giao tiếp, trình bày các vấn đề liên quan trong chuyên môn. Mức tự chủ và trách nhiệm: Mục tiêu 7 (MT7): Học viên có kiến thức chuyên môn vững vàng, kỹ năng thích hợp để thực hiện hoạt động nghề nghiệp trong công nghiệp thực	lỗi cách mạng của Đảng Cộng Sản Việt Nam. Mục tiêu 2 (MT2): Áp dụng các kiến thức khoa học tự nhiên như Toán, Lý, Hóa, Sinh và Tin học ứng dụng vào các hoạt động khoa học cơ bản và ứng dụng trong các hoạt động sản xuất và nghiên cứu thường gặp. Mục tiêu 3 (MT3): Xác định vấn đề và hướng giải quyết vấn đề kỹ thuật liên quan đến bảo quản và chế biến lương thực - thực phẩm, đặc biệt là các sản phẩm nông thủy hải sản của vùng đồng bằng sông Cửu Long. Mục tiêu 4 (MT4): Khả năng thiết kế, cải tiến, quản lý và vận hành các trang thiết bị, hệ thống và quy trình công nghệ thực phẩm theo yêu cầu, cũng như tiếp cận và áp dụng các quy trình công nghệ sản xuất tiên tiến trên thế giới. Kỹ năng Mục tiêu 5 (MT5): Tiến hành các phương pháp nghiên cứu khoa học về thực phẩm, phân tích và giải thích các số liệu nhằm tạo tiền đề cho việc nghiên cứu trong các lĩnh vực chuyên ngành và học tập nâng cao. Mục tiêu 6 (MT6): Quản lý chất lượng thực phẩm, vận dụng các hệ thống quản lý chất lượng thực phẩm và các quy phạm pháp luật về thực phẩm trong sản xuất, vận chuyển, kinh doanh thực phẩm; các nguyên tắc về an toàn trong chế biến thực phẩm, an toàn trong sản xuất công nghiệp. Thực hiện các phương pháp kiểm nghiệm và
--	---	---

		phẩm; có năng lực phát hiện, giải quyết những vấn đề chuyên ngành đáp ứng với sự phát triển của xã hội. Có khả năng làm việc độc lập, sáng tạo; có tinh thần trách nhiệm cao trong công việc. Trình độ ngoại ngữ: tối thiểu B2 khung tham chiếu Châu Âu hoặc tương đương (bậc 4/6 theo khung năng lực Việt Nam).	quy trình kiểm nghiệm, đánh giá chất lượng thực phẩm; cập nhật, tổng hợp và phân tích các vấn đề liên quan đến an toàn thực phẩm và hệ thống pháp luật có liên quan. Mục tiêu 7 (MT7): Phát triển sản phẩm thực phẩm mới đáp ứng nhu cầu xã hội. Mục tiêu 8 (MT8): Tư duy sáng tạo, phương pháp làm việc khoa học, khả năng làm việc độc lập và làm việc theo nhóm. Kỹ năng giao tiếp hiệu quả, báo cáo và thuyết trình ý tưởng. Mức tự chủ và trách nhiệm: Mục tiêu 9 (MT9): Có tính chuyên nghiệp trong sinh hoạt và làm việc như tác phong công nghiệp, làm việc có kế hoạch, khoa học; có tinh thần hợp tác khi làm việc nhóm. Có tinh thần không ngừng học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ. Yêu nước, yêu ngành nghề; làm việc theo pháp luật và có ý thức bảo vệ môi trường. Trình độ ngoại ngữ: theo quy định của Nhà trường
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	- Hệ thống quản lý học vụ: sinh viên được cấp tài khoản truy cập qua mạng Internet để đăng ký trực tuyến học phần, xem và in lịch học, lịch thi, kết quả học tập... - Hệ thống học tập trực tuyến e-learning: sinh viên được cấp tài khoản truy cập qua mạng Internet và phần mềm di động để tiếp cận tài liệu giảng dạy, tài liệu tham khảo, diễn đàn học tập, thi trực tuyến. - Nhà trường có kết nối mạng Wi-Fi để sinh viên truy	Áp dụng đầy đủ các chế độ chính sách, miễn giảm học phí cho sinh viên theo quy định của Nhà nước. - Nhà trường dành một khoản kinh phí lớn để cấp học bổng cho sinh viên học giỏi; đặc biệt các sinh viên thủ khoa ngành sẽ được Nhà trường hỗ trợ học phí cho học kỳ đầu và sẽ duy trì cho các học kỳ tiếp theo nếu đạt loại giỏi cho đến khi ra trường; đồng thời Trường còn cấp học bổng và trợ cấp cho sinh viên nghèo, học giỏi hoặc gặp khó khăn đột xuất, được vay vốn

	cập Internet miễn phí và tạo mọi điều kiện để sinh viên sử dụng các phòng học, phòng máy, phòng thực hành để học nhóm, thực tập. - Các hoạt động đoàn thể phong trào thể thao, văn nghệ, câu lạc bộ học thuật, hành trình về nguồn; Chiến dịch mùa hè xanh. - Trường, Khoa thường xuyên tổ chức các hoạt động hội thảo, báo cáo khoa học, sinh hoạt chuyên đề nhằm cung cấp kiến thức, nâng cao phương pháp học tập. - Thực tập thực tế tại các công ty, cơ sở sản xuất, kinh doanh để sinh viên tiếp cận với thực tế, gắn lý thuyết với thực tiễn và tạo cơ hội việc làm sau tốt nghiệp.	học tập. Hàng năm, các sinh viên đạt thành tích tốt trong học tập và rèn luyện được Nhà trường tuyển chọn, tạo điều kiện tham quan, giao lưu với sinh viên các trường đại học nước ngoài. - Hệ thống quản lý học vụ: sinh viên được cấp tài khoản truy cập qua mạng Internet để đăng ký trực tuyến học phần, xem và in lịch học, lịch thi, kết quả học tập... - Hệ thống học tập trực tuyến e-learning: sinh viên được cấp tài khoản truy cập qua mạng Internet và phần mềm di động để tiếp cận tài liệu giảng dạy, tài liệu tham khảo, diễn đàn học tập, thi trực tuyến. - Nhà trường có kết nối mạng Wi-Fi để sinh viên truy cập Internet miễn phí và tạo mọi điều kiện để sinh viên sử dụng các phòng học, phòng máy, phòng thực hành để học nhóm, thực tập. - Các hoạt động đoàn thể phong trào thể thao, văn nghệ, câu lạc bộ học thuật, hành trình về nguồn; Chiến dịch mùa hè xanh. - Trường, Khoa thường xuyên tổ chức các hoạt động hội thảo, báo cáo khoa học, sinh hoạt chuyên đề nhằm cung cấp kiến thức, nâng cao phương pháp học tập. - Thực tập thực tế tại các công ty, cơ sở sản xuất, kinh doanh để sinh viên tiếp cận với thực tế, gắn lý thuyết với thực tiễn và tạo cơ hội việc làm sau tốt nghiệp.
--	--	--

IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	Công nghệ thực phẩm (định hướng ứng dụng)	Công nghệ thực phẩm (Mã ngành: 7540101)
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	Thạc sỹ công nghệ thực phẩm (định hướng ứng dụng) có khả năng học tập nâng cao trình độ chuyên ngành Công nghệ thực phẩm và các ngành gần như Công nghệ sinh học, công nghệ sau thu hoạch tại các trường đại học trong và ngoài nước.	- Học bằng đại học thứ 2. - Kỹ sư công nghệ thực phẩm có khả năng học tập nâng cao trình độ chuyên ngành Công nghệ thực phẩm và các ngành gần như Công nghệ sinh học, công nghệ sau thu hoạch tại các trường đại học trong và ngoài nước.
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp	- Các cơ quan quản lý Nhà nước, Ban quản lý các khu công nghiệp, các cơ sở quản lý, tư vấn chất lượng sản phẩm thực phẩm; - Trung tâm nghiên cứu và phát triển sản phẩm (R&D) tại các cơ sở sản xuất, nhà máy thực phẩm; các đơn vị sản xuất kinh doanh hoặc các đơn vị sử dụng lao động khác có liên quan đến lĩnh vực Công nghệ thực phẩm; - Các tổ chức quốc tế, các tổ chức phi chính phủ; tham gia các hoạt động hợp tác quốc tế về đào tạo, và tư vấn trong lĩnh vực khoa học và công nghệ thực phẩm; - Tiếp tục học tập nâng cao trình độ lên bậc tiến sĩ tại các cơ sở giáo dục trong nước hoặc quốc tế.	- Làm việc tại các công ty, doanh nghiệp sản xuất và kinh doanh lương thực thực phẩm và các sản phẩm có liên quan. - Các cơ quan quản lý, kiểm định, nghiên cứu và chuyển giao công nghệ. - Tham gia công tác giảng dạy tại các đơn vị đào tạo khoa học – kỹ thuật liên quan đến lĩnh vực khoa học và công nghệ.

2: Chuyên ngành đào tạo: Công nghệ sinh học - 7420201

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo: Đại học
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	(Xem phần A – Trình độ đại học)
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng,	Kiến thức

	trình độ ngoại ngữ đạt được	Mục tiêu 1 (MT1): Có kiến thức lý luận chính trị cơ bản như Chủ nghĩa Mác - Lênin; Tư tưởng Hồ Chí Minh; Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam. Mục tiêu 2 (MT2): Áp dụng các kiến thức khoa học tự nhiên như Toán, Lý, Hóa, Sinh và Tin học ứng dụng vào các hoạt động khoa học cơ bản và ứng dụng trong các hoạt động sản xuất và nghiên cứu thường gặp. Mục tiêu 3 (MT3): Xác định vấn đề và hướng giải quyết vấn đề kỹ thuật liên quan đến Công nghệ sinh học, đặc biệt là lĩnh vực nông nghiệp, môi trường và thực phẩm của vùng Đồng bằng sông Cửu Long. Mục tiêu 4 (MT4): Tiến hành các phương pháp nghiên cứu khoa học về công nghệ sinh học, lập kế hoạch, phân tích và giải thích các số liệu nhằm tạo tiền đề cho việc nghiên cứu trong các lĩnh vực chuyên ngành và học tập nâng cao. Kỹ năng Mục tiêu 5 (MT5): Thực hiện quản lý và vận hành các trang thiết bị, hệ thống và thiết kế, cải tiến qui trình công nghệ sinh học theo yêu cầu, cũng như tiếp cận và áp dụng các qui trình công nghệ sinh học tiên tiến trên thế giới. Mục tiêu 6 (MT6): Vận dụng các hệ thống quản lý chất lượng, các quy phạm pháp luật và các nguyên tắc về an toàn trong Công nghệ sinh học đối với các lĩnh vực ứng dụng như nông nghiệp, môi trường, thực phẩm. Mục tiêu 7 (MT7): Lập kế hoạch và thực hiện các thí nghiệm, nghiên cứu về sinh học ứng dụng; phân tích và xử lý dữ liệu. Phát triển sản phẩm Công nghệ sinh học mới đáp ứng nhu cầu xã hội. Mục tiêu 8 (MT8): Tư duy sáng tạo, phương pháp làm việc khoa học, khả năng làm việc độc lập và làm việc theo nhóm. Kỹ năng giao tiếp hiệu quả, báo cáo và thuyết trình ý tưởng. Mức tự chủ và trách nhiệm: Mục tiêu 9 (MT9): Có tính chuyên nghiệp trong sinh hoạt và làm việc như tác phong công nghiệp, làm việc có kế hoạch, khoa học; có tinh thần hợp tác khi làm việc nhóm. Có tinh thần không ngừng học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ. Yêu nước, yêu ngành nghề; làm việc theo pháp luật và có ý thức bảo vệ môi trường. Trình độ ngoại ngữ: theo quy định của Nhà trường
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người	Áp dụng đầy đủ các chế độ chính sách, miễn giảm học phí cho sinh viên theo quy định của Nhà nước. - Nhà trường dành một khoản kinh phí lớn để cấp học

	học	bổng cho sinh viên học giỏi; đặc biệt các sinh viên thủ khoa ngành sẽ được Nhà trường hỗ trợ học phí cho học kỳ đầu và sẽ duy trì cho các học kỳ tiếp theo nếu đạt loại giỏi cho đến khi ra trường; đồng thời Trường còn cấp học bổng và trợ cấp cho sinh viên nghèo, học giỏi hoặc gặp khó khăn đột xuất, được vay vốn học tập. Hàng năm, các sinh viên đạt thành tích tốt trong học tập và rèn luyện được Nhà trường tuyển chọn, tạo điều kiện tham quan, giao lưu với sinh viên các trường đại học nước ngoài. - Hệ thống quản lý học vụ: sinh viên được cấp tài khoản truy cập qua mạng Internet để đăng ký trực tuyến học phần, xem và in lịch học, lịch thi, kết quả học tập... - Hệ thống học tập trực tuyến e-learning: sinh viên được cấp tài khoản truy cập qua mạng Internet và phần mềm di động để tiếp cận tài liệu giảng dạy, tài liệu tham khảo, diễn đàn học tập, thi trực tuyến. - Nhà trường có kết nối mạng Wi-Fi để sinh viên truy cập Internet miễn phí và tạo mọi điều kiện để sinh viên sử dụng các phòng học, phòng máy, phòng thực hành để học nhóm, thực tập. - Các hoạt động đoàn thể phong trào thể thao, văn nghệ, câu lạc bộ học thuật, hành trình về nguồn; Chiến dịch mùa hè xanh. - Trường, Khoa thường xuyên tổ chức các hoạt động hội thảo, báo cáo khoa học, sinh hoạt chuyên đề nhằm cung cấp kiến thức, nâng cao phương pháp học tập. - Thực tập thực tế tại các công ty, cơ sở sản xuất, kinh doanh để sinh viên tiếp cận với thực tế, gắn lý thuyết với thực tiễn và tạo cơ hội việc làm sau tốt nghiệp.
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	Công nghệ sinh học
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	- Học thêm bằng đại học thứ hai. - Kỹ sư công nghệ sinh học có khả năng học tập nâng cao trình độ chuyên ngành Công nghệ sinh học và các ngành gần như Công nghệ thực phẩm, vi sinh vật học, hóa sinh, môi trường,....tại các trường đại học trong và ngoài nước.
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp	- Làm việc ở vị trí nghiên cứu trong các phòng thí nghiệm hoặc vận hành, quản lý sản xuất, kinh doanh tại các nhà máy, xí nghiệp, viện nghiên cứu hoạt động trong lĩnh vực ứng dụng công nghệ sinh học như nông nghiệp, thực phẩm, môi trường, dược liệu, y học,... - Làm việc tại cơ quan quản lý (Sở Khoa học công nghệ,

		Sở Nông nghiệp và PTNT,...) hoặc các trung tâm nghiên cứu và chuyển giao công nghệ thuộc các lĩnh vực ứng dụng công nghệ sinh học. - Tham gia công tác giảng dạy hoặc nâng cao trình độ để trực tiếp giảng dạy tại các trường trung cấp, cao đẳng, đại học chuyên ngành Công nghệ sinh học hoặc các ngành gần.
--	--	--

3. Chuyên ngành đào tạo: Công nghệ kỹ thuật hóa học - 7510401

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo: Đại học
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	(Xem phần A – Trình độ đại học)
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được	Kiến thức Mục tiêu 1 (MT1): kiến thức lý luận chính trị cơ bản như Chủ nghĩa Mác - Lênin; Tư tưởng HCM; Đường lối cách mạng của Đảng CSVN. Mục tiêu 2 (MT2): kiến thức cơ bản về toán, khoa học tự nhiên, và công nghệ thông tin, đáp ứng cho việc tiếp thu các kiến thức giáo dục chuyên nghiệp và khả năng học tập ở trình độ cao hơn. Mục tiêu 3 (MT3): kiến thức cơ sở ngành và chuyên ngành về các quá trình hóa lý, hóa học trong lĩnh vực công nghệ kỹ thuật hóa học. Mục tiêu 4 (MT4): kiến thức quản lý và vận hành các trang thiết bị, hệ thống và thiết kế, cải tiến các qui trình công nghệ kỹ thuật hóa học. Mục tiêu 5 (MT5): kiến thức cơ bản về các hệ thống quản lý chất lượng, các quy phạm pháp luật và các nguyên tắc về an toàn trong các quy trình sản xuất có liên quan đến Công nghệ kỹ thuật hóa học. Kỹ năng Mục tiêu 6 (MT6): kỹ năng đánh giá, phân tích và giải quyết vấn đề,... tạo tiền đề cho việc phối hợp đa ngành để giải quyết các vấn đề liên ngành, đa lĩnh vực. Mục tiêu 7 (MT7): kỹ năng hướng dẫn, tổ chức sản xuất, áp dụng các quy trình công nghệ vào điều kiện sản xuất thực tế tại các cơ sở sản xuất thuộc công nghệ kỹ thuật hóa học. Tự định hướng, đưa ra kết luận chuyên môn và có thể bảo vệ được quan điểm cá nhân. Mục tiêu 8 (MT8): tư duy sáng tạo, phương pháp làm việc khoa học, khả năng làm việc độc lập và làm việc theo nhóm. Kỹ năng giao tiếp hiệu quả, báo cáo và thuyết trình ý

		tương. Mức tự chủ và trách nhiệm: Mục tiêu 9 (MT9): có tính chuyên nghiệp trong sinh hoạt và làm việc như tác phong công nghiệp, làm việc có kế hoạch, khoa học; có tinh thần hợp tác khi làm việc nhóm. Có tinh thần không ngừng học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ. Yêu nước, yêu ngành nghề; làm việc theo pháp luật và có ý thức bảo vệ môi trường. Trình độ ngoại ngữ: theo quy định của Nhà trường
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	Áp dụng đầy đủ các chế độ chính sách, miễn giảm học phí cho sinh viên theo quy định của Nhà nước. - Nhà trường dành một khoản kinh phí lớn để cấp học bổng cho sinh viên học giỏi; đặc biệt các sinh viên thủ khoa ngành sẽ được Nhà trường hỗ trợ học phí cho học kỳ đầu và sẽ duy trì cho các học kỳ tiếp theo nếu đạt loại giỏi cho đến khi ra trường; đồng thời Trường còn cấp học bổng và trợ cấp cho sinh viên nghèo, học giỏi hoặc gặp khó khăn đột xuất, được vay vốn học tập. Hàng năm, các sinh viên đạt thành tích tốt trong học tập và rèn luyện được Nhà trường tuyển chọn, tạo điều kiện tham quan, giao lưu với sinh viên các trường đại học nước ngoài. - Hệ thống quản lý học vụ: sinh viên được cấp tài khoản truy cập qua mạng Internet để đăng ký trực tuyến học phần, xem và in lịch học, lịch thi, kết quả học tập... - Hệ thống học tập trực tuyến e-learning: sinh viên được cấp tài khoản truy cập qua mạng Internet và phần mềm di động để tiếp cận tài liệu giảng dạy, tài liệu tham khảo, diễn đàn học tập, thi trực tuyến. - Nhà trường có kết nối mạng Wi-Fi để sinh viên truy cập Internet miễn phí và tạo mọi điều kiện để sinh viên sử dụng các phòng học, phòng máy, phòng thực hành để học nhóm, thực tập. - Các hoạt động đoàn thể phong trào thể thao, văn nghệ, câu lạc bộ học thuật, hành trình về nguồn; Chiến dịch mùa hè xanh. - Trường, Khoa thường xuyên tổ chức các hoạt động hội thảo, báo cáo khoa học, sinh hoạt chuyên đề nhằm cung cấp kiến thức, nâng cao phương pháp học tập. - Thực tập thực tế tại các công ty, cơ sở sản xuất, kinh doanh để sinh viên tiếp cận với thực tế, gắn lý thuyết với thực tiễn và tạo cơ hội việc làm sau tốt nghiệp.



IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	Công nghệ kỹ thuật hóa học
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	- Học thêm bằng đại học thứ hai. - Kỹ sư công nghệ kỹ thuật hóa học có khả năng học tập nâng cao trình độ chuyên ngành Công nghệ kỹ thuật hóa học và các ngành gần như Công nghệ thực phẩm, công nghệ sinh học, hóa sinh, hóa học, môi trường,...tại các trường đại học trong và ngoài nước.
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp	- Làm việc ở vị trí nghiên cứu trong các phòng thí nghiệm hoặc vận hành, quản lý sản xuất, kinh doanh tại các nhà máy, xí nghiệp, viện nghiên cứu hoạt động trong lĩnh vực công nghệ kỹ thuật hóa học. - Làm việc tại cơ quan quản lý (Sở Khoa học công nghệ, Sở Nông nghiệp và PTNT,...) hoặc các trung tâm nghiên cứu và chuyển giao công nghệ thuộc các lĩnh vực công nghệ kỹ thuật hóa học - Tham gia công tác giảng dạy hoặc nâng cao trình độ để trực tiếp giảng dạy tại các trường trung cấp, cao đẳng, đại học chuyên ngành Công nghệ kỹ thuật hóa học hoặc các ngành gần.

Cần Thơ, ngày 27 tháng 4 năm 2023



PGS. TS. Huỳnh Thanh Nhã